

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSPT

Ngày: 10/01/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Đồng.

Các thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Ông Đinh Xuân Tuấn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2019/TLPT – HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo Ngô Bá K, Nguyễn Hữu H, Trịnh Hữu Q, Ngô Lương A, Nguyễn Trọng C do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 194/2019/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1, Ngô Bá K, sinh năm 1993; Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Bá K (đã chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1964;

Tiền án: Tại bản án số: 153/2016/HS-ST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt Ngô Bá K 05 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 24/9/2017.

Tiền sự: Tháng 3 năm 2019, bị Cục Cảnh sát giao thông Bộ Công an quyết định xử phạt hành chính về hành vi vi phạm luật giao thông, hình thức phạt tiền 5.500.000 đồng và giữ giấy phép lái xe 3 tháng.

Nhân thân: Ngày 07/1/2011, bị Chủ tịch UBND huyện T quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng. Ngày 24/12/2014, Công an thị

xã T xử phạt hành chính hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2019. Có mặt tại phiên tòa.

2, Nguyễn Hữu H, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT: thôn P, xã T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960. Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2019. Có mặt.

3, Trịnh Hữu Q, sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Hữu H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; có vợ là Đặng Thị N (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2019 đến ngày 29/6/2019; hiện tại ngoại. Có mặt.

4, Ngô Lương A, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: thôn G, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Lương T, sinh năm 1964 và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1965; có vợ là Lưu Thị M, sinh năm 1987 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2019 đến ngày 29/6/2019, hiện tại ngoại. Có mặt.

5, Nguyễn Trọng C, sinh năm 1993; Nơi ĐKKHKT: thôn P, xã T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1965 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1969, có vợ là Đinh Thị Ngọc A, sinh năm 1998 và có 01 con, sinh ngày 07/01/2020. Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/4/2019 đến ngày 26/4/2019, hiện tại ngoại. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo K:* Ông Phạm Quang Hòa và ông Trần Đình Kiên – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Quang Minh Hà Nội – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo H:* Ông Lê Văn Kiên và ông Mai Chí Đức – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Ánh sáng C lý – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:*

Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội; Địa chỉ: Số 28C-28D phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo được Tòa án triệu tập:*

Chị Ngô Thị Hằng, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu phố Tân Thành, phường Đồng Ky, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Văn Q và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng việc mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, trong thời gian từ tháng 1 năm 2019 đến tháng 4 năm 2019, Ngô Bá K đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề ăn tiền với những người chơi lô đề trong 44 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 4.619.218.250 đồng, thu lời bất chính số tiền 280.252.600 đồng. Nguyễn Văn Quang đã có hành vi giúp sức cho K với hành vi trực tiếp ghi số lô, số đề của người chơi sau đó chuyển lại bảng cấp lô, đề cho K để hưởng phần trăm chênh lệch, thu lời bất chính số tiền 56.017.650 đồng. Nguyễn Hữu H có hành vi giúp sức cho K trong việc tính toán bảng cấp lô đề do K chuyển cho để xác định thắng thua và được K trả tiền C mỗi ngày 300.000 đồng. Ngoài ra, K còn có hành vi trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Hữu H, Ngô Lương A, Trịnh Hữu Q, Nguyễn Trọng C với hình thức ghi số lô, số đề ăn tiền. Cụ thể: K đã đánh bạc với H trong 4 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 167.369.000 đồng, trong đó có 2 ngày trên 50.000.000 đồng. K đã đánh bạc với Q trong 13 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 38.974.000 đồng, trong đó có 02 ngày với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 2 ngày này là 12.560.000 đồng. K đã đánh bạc với A trong 24 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 367.338.000 đồng, trong đó 22 ngày số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 22 ngày là 357.900.000 đồng. K đã đánh bạc với C trong 3 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 51.031.700 đồng, trong đó có 2 ngày đánh bạc trên 5.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong 2 ngày này là 50.211.700 đồng.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã T đã tuyên xử các bị cáo Ngô Bá K, Nguyễn Hữu H phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc”; Nguyễn Văn Quang phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; Ngô Lương A, Trịnh Hữu Q, Nguyễn Trọng C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Ngô Bá K 4 năm tù về tội “Đánh bạc”; 6 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành

hình phạt chung cho cả hai tội là 10 năm 6 tháng tù. Phạt bị cáo 30.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Hữu H 3 năm 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”; 5 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 8 năm 6 tháng tù. Phạt bị cáo 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với A và C) Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo:

- Ngô Lương A 20 tháng tù.
- Nguyễn Trọng C 15 tháng tù.
- Trịnh Hữu Q 12 tháng tù.

Phạt các bị cáo A, C, Q mỗi bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước. Truy thu nộp ngân sách nhà nước của K 4.907.661.100 đồng.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại bị cáo K: 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato, biển kiểm soát 99 A – 196.53 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên hình phạt 5 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Văn Quang, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 20/11/2019, bị cáo Ngô Bá K xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xem xét lại số tiền 4.907.661.100 đồng truy thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Ngày 20, 21, 25/11/2019, các bị cáo Nguyễn Hữu H, Trịnh Hữu Q, Ngô Lương A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Nguyễn Trọng C kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 26/11/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc dân – Chi nhánh Hà Nội kháng cáo đề nghị trả lại chiếc xe ô tô Kia Cerato, biển kiểm soát 99A-196.53 cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, cả 5 bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo Nguyễn Trọng C bổ sung yêu cầu kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo đều thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử về tội danh là đúng là đúng người, đúng

tội, chỉ đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Khá còn đề nghị xem xét khoản tiền phải nộp để sung C quỹ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc dân – Chi nhánh Hà Nội đã được tòa triệu tập hợp lệ tuy có đơn đề nghị hoãn phiên tòa nhưng H đồng xét xử thấy đơn xin hoãn phiên tòa của bà Phạm Thị Minh không có xác nhận của người đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc dân nên vẫn tiến hành xét xử phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền C tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị H đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của 05 bị cáo, chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, sửa án sơ thẩm, trả lại chiếc xe ô tô cho bị cáo K để bị cáo K thực hiện hợp đồng thế chấp với Ngân hàng.

Bào chữa cho bị cáo K, ông Phạm Quang Hòa và Trần Đình Kiên trình bày: Hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo K chưa rõ ràng vì bị cáo Quang trong vụ án chủ động gặp, liên lạc với K, Quang là người đưa cấp lô, đề cho K, hành vi của K chỉ là đánh bạc với Quang. Về khoản tiền truy thu 4.907.661.100 đồng mà Tòa sơ thẩm tuyên K phải nộp đây không phải là vật chứng hay phương tiện phạm tội hoặc cứ coi là vật chứng thì số tiền này không phải bị cáo K được cả mà K đã thanh toán được thua hàng ngày với các đối tượng tham gia đánh bạc, bị cáo K có tình tiết giảm nhẹ mới là chị Hằng, chị gái K đã nộp tiền án phí và tiền phạt. Ông Hòa và ông Kiên đề nghị giảm nhẹ hình phạt và không truy thu tiền đối với K.

Bào chữa cho bị cáo H, ông Lê Văn Kiên và ông Mai Chí Đức cho rằng: Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, bố mẹ có huân chương kháng chiến, mẹ bị cáo mới mất, nhà có hai anh em nhưng người anh bị bệnh thần kinh, bị cáo H có vai trò thứ yếu trong vụ án vì H chỉ giúp K thống kê cấp lô, đề khi các bên đã thực hiện xong hành vi đánh bạc. Ông Kiên và ông Đức đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Bị cáo K và H đồng ý với quan điểm của người bào chữa, không tranh luận thêm. Bị cáo Ngô Lương A, Trịnh Hữu Q và Nguyễn Trọng C đều đưa ra các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị H đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát trong đối đáp tiếp tục giữ nguyên quan điểm đã kết luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA H ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định:

Đơn kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nộp trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ tháng 1 đến tháng 4 năm 2019, Ngô Bá K đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề ăn tiền với những người chơi lô, đề với sự giúp sức của Nguyễn Văn Quang và Nguyễn Hữu H. Trong đó Quang là người ghi số lô, số đề của người chơi sau đó chuyển cho K để hưởng phần trăm còn H được K thuê là người tính toán các bảng cấp đề, tính tiền người chơi được, thua trong ngày cho K. Cụ thể, trong 44 ngày Quang đã giúp K tổ chức đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 4.619.218.250 đồng, thu lời bất chính số tiền 280.252.600 đồng, Quang thu lời bất chính số tiền 56.017.650 đồng. Ngoài ra, K còn có hành vi trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Hữu H, Ngô Lương A, Trịnh Hữu Q, Nguyễn Trọng C với hình thức ghi số lô, số đề ăn tiền với tổng số tiền là 624.713.100 đồng. Cụ thể: K đã đánh bạc với H trong 4 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 167.369.000 đồng, trong đó có 2 ngày số tiền dùng vào đánh bạc trên 50.000.000 đồng. K đã đánh bạc với Q trong 13 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 38.974.000 đồng, trong đó có 02 ngày với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 2 ngày này là 12.560.000 đồng. K đã đánh bạc với A trong 24 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 367.338.000 đồng, trong đó 22 ngày số tiền đánh bạc trên 5 triệu đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 22 ngày này là 357.900.000 đồng. K đã đánh bạc với C trong 3 ngày với tổng số tiền đánh bạc là 51.031.700 đồng, trong đó có 2 ngày đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền K dùng vào việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc là 5.243.931.350 đồng. Do vậy, án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Ngô Bá K và Nguyễn Hữu H phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 và điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự; bị cáo Ngô Lương A, Trịnh Hữu Q, Nguyễn Trọng C phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của 05 bị cáo H đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân của các tội phạm khác.

Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với 05 bị cáo, về cơ bản đã áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, không nặng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bố bị cáo H là ông Chính có xuất trình giấy tờ chứng minh việc bố mẹ bị cáo có tham gia dân C hỏa tuyến, ông Chính có thời gian tham gia quân đội; bị cáo Ngô Lương A đã đóng án phí và tiền phạt bổ sung 10.200.000 đồng; chị Hằng là chị gái bị cáo Khá có nộp thay bị cáo 20.200.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với ba bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo K giữ vai trò chính trong vụ án, ngoài phạm hai tội trong vụ án này còn có tiền án, tiền sự, thể hiện là người lệch lạc trong lối sống, là hình ảnh xấu cho thanh, thiếu niên. Bị cáo H là người giúp sức tích cực cho K trong hành vi “Tổ chức đánh bạc” và đánh bạc với K với số lượng lớn. Với bị cáo A cũng như H đánh bạc với K cũng số lượng lớn nên tình tiết bố mẹ có C và đã nộp tiền phạt, án phí của hai bị cáo không là căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy cần giữ nguyên hình phạt tù với K, H và A.

Đối với kháng cáo của bị cáo K đề nghị xem xét lại khoản tiền mà Tòa sơ thẩm tuyên truy thu 4.907.661.100 đồng, H đồng xét xử thấy: Trong hành vi “Tổ chức đánh bạc”, K được hưởng lợi bất chính 280.252.600 đồng, K còn trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Hữu H, Ngô Lương A, Trịnh Hữu Q, Nguyễn Trọng C số tiền 624.713.100 đồng. Theo Nghị quyết số: 01/2010/NQ – HĐTP ngày 22/10/2010 của H đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì cần tịch thu sung C khoản tiền thu lời bất chính và tiền đánh bạc này nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo K.

Đối với yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội: Xét thấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato BKS 99A-196.53 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo K, tuy K còn phải có nghĩa vụ thi hành án hơn chín trăm triệu đồng đối với bản án này nhưng chiếc xe ô tô trên không phải là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và đã được K thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội (Ngân hàng giữ giấy tờ đăng ký xe) để vay tiền trước khi K phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”. Mặc dù khoản vay của K với Ngân hàng chưa đến hạn trả nợ nhưng tại phiên tòa hôm nay, K và chị Hằng là người được K ủy quyền thực hiện các nghĩa vụ thanh toán nợ của K với ngân hàng đều đề nghị được trả xe để thực hiện nghĩa vụ thế chấp với ngân hàng nên chỉ cần tuyên trả lại chiếc xe này cho bị cáo K mà không cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với kháng cáo của hai bị cáo Trịnh Hữu Q và Nguyễn Trọng C, H đồng xét xử thấy hai bị cáo giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, số lượng tiền

đánh bạc không nhiều, hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo C còn xuất trình tài liệu đã giúp Công an huyện Yên Phong bắt tội phạm nên cần chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho hai bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Hữu H và Ngô Lương A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Ngô Bá K, Trịnh Hữu Q, Nguyễn Trọng C và Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa án sơ thẩm.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Bá K, Nguyễn Hữu H, Ngô Lương A. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng C, Trịnh Hữu Q và Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Ngô Bá K 4 năm tù về tội “Đánh bạc”; 6 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 10 năm 6 tháng tù (Mười năm, sáu tháng). Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2019. Phạt bị cáo 30.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Hữu H 3 năm 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”; 5 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 8 năm 6 tháng tù (Tám năm, sáu tháng). Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2019. Phạt bị cáo 20.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với A và C) Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Ngô Lương A 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2019 đến ngày 29/6/2019.

+ Nguyễn Trọng C 8 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/4/2019 đến ngày 26/4/2019.

+ Trịnh Hữu Q 7 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2019 đến ngày 29/6/2019.

Phạt các bị cáo Q, A, C mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự:

Quyết định duy trì Lệnh tạm giam số: 308/2019/HSPT-QĐTG và Lệnh tạm giam số: 307/2019/HSPT-QĐTG cùng ngày 26/12/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo Ngô Bá K và Nguyễn Hữu H để đảm bảo việc thi hành án.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Buộc K phải truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 280.252.600 đồng, đánh bạc là 624.713.100 đồng. Tổng cộng 904.965.700 đồng (Chín trăm linh bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn bảy trăm đồng); trả lại bị cáo K chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 99A-196.53.

Tạm giữ 20.200.00 đồng của bị cáo K theo biên lai thu số 0003478 và 0003477 cùng ngày 07/01/2020 và số tiền 10.200.000 đồng của bị cáo A theo biên lai thu số 0003438 ngày 22/11/2019 của Chi cục thi hành án thị xã T để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Hữu H, Ngô Lương A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Ngô Bá K, Nguyễn Trọng C, Trịnh Hữu Q và Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội không phải chịu án phí phúc thẩm; trả lại Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Hà Nội 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp số 0002403 ngày 18/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã T.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT; VKS; TAND thị xã Từ Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Công Đồng

